

KẾ HOẠCH

Khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân trên địa bàn xã Phước Giang giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Kế hoạch số 242/KH-UBND ngày 30/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2026 – 2030; Ủy ban nhân dân xã Phước Giang ban hành Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn, giai đoạn 2026 - 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Người dân được tiếp cận dịch vụ y tế có chất lượng, hướng tới chăm sóc sức khỏe toàn diện lấy phòng bệnh và phát hiện sớm làm trọng tâm. Từ năm 2026, người dân được tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc ít nhất 01 lần/năm theo lộ trình; kết quả được cập nhật vào sổ/hồ sơ sức khỏe điện tử để quản lý sức khỏe theo vòng đời, góp phần giảm gánh nặng chi phí y tế. Việc hỗ trợ chi phí thực hiện theo quy định và theo từng nhóm đối tượng, nguồn kinh phí.

2. Mục tiêu cụ thể¹

Đến năm 2030 đạt được các chỉ tiêu như sau:

- Đạt 100% nhóm người cao tuổi, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người có công, người mắc bệnh mạn tính, người sống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số được khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 1 lần.

- Trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non, học sinh được khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 1 lần (thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 70 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP).

- Người lao động được khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 1 lần (thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 70 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP).

- Đối tượng thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quản lý được khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 1 lần (thực hiện theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 70 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP).

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi: Triển khai trên phạm vi toàn xã.

¹ Hằng năm, Sở Y tế chủ trì, phối hợp các ngành, địa phương điều chỉnh các chỉ tiêu cho phù hợp lộ trình và tình hình thực tế của địa phương.

2. Đối tượng: Tất cả người dân sống trên địa bàn xã, gồm các nhóm đối tượng sau:

- Nhóm 1: Người cao tuổi, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người có công, người mắc bệnh mạn tính, người sống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số;

- Nhóm 2: Trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non, học sinh;

- Nhóm 3: Người lao động.

- Nhóm 4: Các đối tượng thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quản lý.

- Nhóm 5: Các đối tượng không thuộc các nhóm trên (trong quá trình thực hiện, trên cơ sở điều kiện thực tiễn, quy định của Trung ương và khả năng cân đối ngân sách xã, UBND xã sẽ tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung các đối tượng khác theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 69 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ).

3. Thời gian thực hiện: Từ Năm 2026 đến năm 2030.

4. Lộ trình ưu tiên khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí

4.1. Nhóm đối tượng ưu tiên tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần

STT	Nhóm	Đối tượng	Lộ trình thực hiện (năm)	Kết quả
1	Nhóm 1	Người cao tuổi từ 80 tuổi trở lên	Từ năm 2026	100%
2		Người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo	Từ năm 2026	100%
3		Trẻ em < 6 tuổi sống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số	Từ năm 2026	100%
4		Người cao tuổi từ 70 đến dưới 80 tuổi	Từ năm 2027	100%
5		Người thuộc hộ cận nghèo	Từ năm 2027	100%
6		Người cao tuổi từ 60 đến dưới 70 tuổi	Từ năm 2028	100%
7		Người có công, người mắc bệnh mạn tính	Từ năm 2028	100%

4.2. Nhóm đối tượng thuộc Cơ sở giáo dục tổ chức kiểm tra sức khỏe đầu năm học theo quy định của pháp luật về công tác y tế trường học

STT	Nhóm	Đối tượng	Lộ trình thực hiện (năm)	Kết quả
	Nhóm 2	Trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non, học sinh	Từ đầu năm học 2026 - 2027	Thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 70 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP

4.3. Nhóm đối tượng được người sử dụng lao động tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động

STT	Nhóm	Đối tượng	Lộ trình thực hiện (năm)	Kết quả
-----	------	-----------	--------------------------	---------

1	Nhóm 3	Người lao động	Từ năm 2026	Thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 70 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP
---	--------	----------------	-------------	--

4.4. Nhóm đối tượng được Bộ Quốc phòng, Bộ Công an tổ chức khám sức khỏe định kỳ theo quy định của pháp luật

STT	Nhóm	Đối tượng	Lộ trình thực hiện (năm)	Kết quả
1	Nhóm 4	Các đối tượng thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quản lý	Từ năm 2026	Thực hiện theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 70 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP

4.5. Nhóm đối tượng cần có lộ trình thực hiện

STT	Nhóm	Đối tượng	Lộ trình thực hiện (năm)	Kết quả
1	Nhóm 5	Các đối tượng không thuộc các nhóm trên	Trong quá trình thực hiện, trên cơ sở điều kiện thực tiễn, quy định của Trung ương và khả năng cân đối ngân sách xã, UBND xã sẽ tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung các đối tượng khác theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 69 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ	

5. Việc tổ chức hoạt động khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho các đối tượng trên được thực hiện phối hợp giữa hoạt động khám bệnh nghề nghiệp hoặc khám sức khỏe hoặc khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc hoặc kiểm tra sức khỏe đầu năm học hoặc khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật để khám bệnh miễn phí và hoàn thành việc tạo lập sổ sức khỏe điện tử cho toàn bộ người dân.

6. Căn cứ vào điều kiện kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ, khả năng cân đối ngân sách địa phương và nguồn huy động hợp pháp, UBND xã xem xét mở rộng đối tượng và phạm vi nội dung chuyên môn khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí trên địa bàn.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH

1. Tổ chức rà soát, truyền thông tư vấn

- Căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ: Các cơ quan, đơn vị tổ chức rà soát, lập danh sách đối tượng cần phải khám thuộc diện quản lý, đang cư trú trên địa bàn xã để xây dựng kế hoạch tổ chức truyền thông, tư vấn, khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí.

- Đẩy mạnh truyền thông về lợi ích của khám sức khỏe định kỳ và khám sàng lọc miễn phí, vận động các đối tượng đến các điểm khám trên địa bàn; thông báo công khai rộng rãi lịch khám, các địa điểm tổ chức khám để người dân biết hưởng ứng tích cực tham gia đảm bảo tiến độ.

2. Tổ chức khám

2.1. Nội dung khám

- Nội dung khám: Thực hiện theo hướng dẫn chuyên môn khám sức khỏe định kỳ của Bộ Y tế².

- Biểu mẫu khám: Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

2.2. Đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện và địa điểm khám

2.2.1. Nhóm 1

- Đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện: Phòng Văn hóa - Xã hội xã chủ trì phân loại đối tượng, xây dựng kế hoạch triển khai, tổ chức thực hiện theo lộ trình ưu tiên, phối hợp với Trạm Y tế xã đủ điều kiện theo quy định của pháp luật để thực hiện khám sức khỏe cho người dân.

- Địa điểm khám:

+ Đối với trẻ em dưới 6 tuổi: Thực hiện khám tại Trạm Y tế xã, nội dung khám theo Quyết định số 1675/QĐ-BYT ngày 10/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế về hướng dẫn nội dung chuyên môn khám sức khỏe định kỳ cho trẻ em dưới 6 tuổi và hướng dẫn có liên quan.

+ Các đối tượng còn lại thực hiện khám tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Nghĩa Hành. Nội dung khám theo hướng dẫn của Bộ Y tế tại Công văn số 3401/BYT-KCB ngày 12/5/2026 về hướng dẫn nội dung chuyên môn khám sức khỏe định kỳ cho người dân và các quy định có liên quan.

- Phối hợp giữa Trạm Y tế xã và Bệnh viện Đa khoa Khu vực Nghĩa Hành sắp xếp lịch khám đảm bảo phù hợp, tránh quá tải và thuận tiện cho người dân. Tổ chức khám theo nội dung chuyên môn nêu trên phù hợp đối với từng nhóm đối tượng để đánh giá tình trạng sức khỏe hoặc phân loại sức khỏe; phát hiện sớm nguy cơ mắc bệnh và người mắc bệnh theo nhóm đối tượng; tư vấn phòng bệnh, điều trị hoặc chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phù hợp theo quy định.

2.2.2. Nhóm 2

Các trường học trên địa bàn xã chủ động phối hợp Trạm Y tế tổ chức kiểm tra sức khỏe đầu năm học cho trẻ em, học sinh.

- Đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện: Các trường Mầm non, Tiểu học, THCS phối hợp với Trạm Y tế xã tổ chức khám sức khỏe cho học sinh.

- Địa điểm khám:

+ Tại trường học, Trạm Y tế xã đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe.

+ Hoặc tại địa điểm khám lưu động được bố trí hợp lý, thuận tiện, đủ điều kiện khám sức khỏe theo quy định.

2.2.3. Nhóm 3

Các doanh nghiệp, hộ sản xuất kinh doanh trên địa bàn tự tổ chức hoặc phối hợp cơ sở khám chữa bệnh đủ điều kiện tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động.

2.2.4. Nhóm 4

² Công văn số 3401/BYT-KCB ngày 12/5/2026 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn nội dung chuyên môn khám sức khỏe định kỳ cho người dân.

Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ, chiến sĩ thuộc phạm vi quản lý theo quy định của ngành.

2.2.5. Nhóm 5

Các đối tượng khác được cấp có thẩm quyền quyết định bổ sung theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 69 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ. Trong quá trình triển khai thực hiện, Phòng Văn hóa - Xã hội xã chủ trì phối hợp với Trạm Y tế xã rà soát, thống kê các đối tượng phát sinh, tham mưu UBND xã tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định khi có hướng dẫn hoặc quy định bổ sung của Trung ương và UBND tỉnh.

2.3. Nhập kết quả, thống kê báo cáo, lưu trữ hồ sơ khám sức khỏe

- Trạm Y tế xã có trách nhiệm nhập kết quả khám vào hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử ngay sau khi kết thúc mỗi đợt khám; chủ động phối hợp với cơ quan chức năng hoặc Bệnh viện Đa khoa khu vực Nghĩa Hành để được hướng dẫn về việc cập nhật số liệu.

- Trạm Y tế xã chịu trách nhiệm khám theo quy định và nhập kết quả khám ngay sau khi kết thúc khám vào hệ thống dữ liệu khám sức khỏe/hồ sơ sức khỏe điện tử tại đơn vị; chủ động phối hợp với cơ quan chức năng hoặc Bệnh viện Đa khoa khu vực Nghĩa Hành để được hướng dẫn về việc cập nhật số liệu.

- Trạm Y tế xã phải đảm bảo hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin, cấu hình phần mềm hệ thống cập nhật biểu mẫu khám theo đúng quy định và phục vụ nhu cầu kết nối liên thông dữ liệu khi có hướng dẫn của Sở Y tế và phân công nhân sự cập nhật dữ liệu hệ thống. Chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, đồng bộ về dữ liệu khám sức khỏe. Tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo định kỳ hàng quý hoặc đợt xuất, lưu trữ hồ sơ theo quy định.

IV. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 01 lần cho người dân trên địa bàn xã giai đoạn 2026 - 2030 theo Kế hoạch này được bảo đảm thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 27 Luật Phòng bệnh, trong đó:

1. Ngân sách nhà nước thanh toán chi phí khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí theo phân cấp ngân sách hiện hành.

2. Kinh phí chi trả cho hoạt động kiểm tra sức khỏe đầu năm học cho đối tượng thuộc Cơ sở giáo dục trên địa bàn theo quy định của pháp luật về công tác y tế trường học.

3. Người sử dụng lao động chi trả chi phí khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định pháp luật về lao động, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.

4. Quỹ bảo hiểm y tế chi trả cho một số đối tượng trong các đối tượng quy định tại các điểm a và điểm đ khoản 2 Điều 69 Nghị định 165/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ và lộ trình ưu tiên theo lộ trình tăng mức đóng bảo hiểm y tế phù hợp với khả năng cân đối của Quỹ bảo hiểm y tế, ngân sách nhà nước chi trả cho các đối tượng và phần chi phí Quỹ bảo hiểm y tế chưa chi trả.

(Bảng dự toán kinh phí tại phụ lục 1,2 kèm theo)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

- Tham mưu UBND xã xây dựng kế hoạch cụ thể hằng năm phù hợp với điều kiện thực tế, phân công rõ trách nhiệm cho các bộ phận chuyên môn, Trạm y tế, các tổ chức có liên quan; để tổ chức triển khai khám sức khỏe cho người dân trên địa bàn đạt hiệu quả, chất lượng và theo đúng quy định.

- Rà soát, lập danh sách đối tượng; phân nhóm ưu tiên.

- Phối hợp triển khai các giải pháp công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ công tác khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc cho người dân trên địa bàn xã; bảo đảm tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và quy định hiện hành về chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế. Đồng thời, tích hợp, kết nối và liên thông dữ liệu khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc vào kho dữ liệu dùng chung của tỉnh, phục vụ công tác quản lý, theo dõi, phân tích và hoạch định chính sách y tế.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc chấp hành của người sử dụng lao động trong việc rà soát, lập danh sách đối tượng và tổ chức thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định tại khoản 1, Điều 21, Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015, trong đó chú trọng nội dung khám sức khỏe định kỳ; xử lý hoặc kiến nghị xử lý các trường hợp vi phạm.

- Rà soát, tổng hợp, báo cáo tình hình khám sức khỏe đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý; kịp thời báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân xã biện pháp xử lý đối với các trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ chế độ khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định.

2. Phòng Kinh tế xã

- Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan đơn vị tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã xây dựng cơ chế, chính sách tài chính cho hoạt động khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí bảo đảm đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả.

3. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã

Tăng cường thời lượng, xây dựng các tin bài, chuyên mục phát thanh tổ chức tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và người dân tham gia khám theo lộ trình. Kiểm tra, giám sát hoạt động khám; bảo đảm chất lượng và đầy đủ nội dung theo quy định.

4. Các đơn vị trường học trên địa bàn xã

- Chủ động phối hợp Trạm Y tế và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tổ chức kiểm tra sức khỏe đầu năm học cho trẻ em, học sinh (Nhóm 2) theo đúng quy định về công tác y tế trường học.

- Rà soát, lập danh sách, tổng hợp, báo cáo số liệu khám sức khỏe của trẻ em, học sinh thuộc phạm vi quản lý; lập dự toán, quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định.

- Phối hợp Trạm Y tế cập nhật, quản lý hồ sơ sức khỏe học sinh; kịp thời tư vấn, chuyển tuyến khi phát hiện trường hợp bất thường về sức khỏe.

5. Trạm Y tế xã

- Là đơn vị chuyên môn nông thôn, trực tiếp tổ chức và thực hiện khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân theo lộ trình; chủ động phối hợp cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến trên khi vượt quá khả năng chuyên môn hoặc cần tổ chức khám lưu động.

- Thực hiện khám đúng nội dung, biểu mẫu chuyên môn theo hướng dẫn của Bộ Y tế, Sở Y tế; bảo đảm nhân lực, trang thiết bị, an toàn cấp cứu, kiểm soát nhiễm khuẩn trong quá trình khám, nhất là khi tổ chức khám lưu động.

- Rà soát, lập danh sách đối tượng thuộc Nhóm 1 theo lộ trình ưu tiên; bố trí lịch khám hợp lý, tránh quá tải, thuận tiện cho người dân.

- Cập nhật kết quả khám vào hệ thống hồ sơ/sổ sức khỏe điện tử ngay sau khi khám; bảo đảm tính chính xác, đầy đủ, kịp thời của dữ liệu; tổng hợp, báo cáo định kỳ hằng quý hoặc đột xuất về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp chung.

- Lập dự toán kinh phí thực hiện hằng năm gửi cơ quan có thẩm quyền tổng hợp.

6. Công an xã

- Phối hợp, hỗ trợ ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử vào công tác chuyển đổi số của ngành Y tế nhằm phục vụ có hiệu quả việc thực hiện Kế hoạch. Rà soát, hướng dẫn kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 2; tích hợp thông tin thẻ Bảo hiểm y tế vào sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

- Phối hợp bảo đảm an ninh, an toàn và giải quyết các vụ việc phức tạp về an ninh, trật tự tại các cơ sở khám, chữa bệnh (nếu có) khi tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân.

7. Ban Chỉ huy Quân sự xã

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, tổ chức khám sức khỏe định kỳ theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 70 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ.

8. Các công ty, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sử dụng lao động trên địa bàn xã

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định của pháp luật. Lựa chọn cơ sở đủ điều kiện để thực hiện khám; phối hợp cập nhật dữ liệu vào hồ sơ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID.

- Tuyên truyền, vận động người lao động tham gia khám đầy đủ khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động và Nghị định số 165/2026/NĐ-CP.

- Bố trí kinh phí để thực hiện nhiệm vụ khám sức khỏe cho người lao động theo đúng quy định.

9. Bảo hiểm xã hội cơ sở Tư Nghĩa

- Cung cấp số liệu người dân trên địa bàn xã tham gia bảo hiểm y tế để phục vụ công tác rà soát, lập danh sách đối tượng khám sức khỏe định kỳ.

- Phối hợp Trạm Y tế bảo đảm việc đồng bộ dữ liệu khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc với hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế; hướng dẫn nhóm đối tượng được Quỹ Bảo hiểm y tế chi trả theo lộ trình quy định.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội xã

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí theo lộ trình.

- Giám sát quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa bàn khu dân cư; kịp thời phản ánh, kiến nghị những khó khăn, vướng mắc của người dân đến UBND xã (qua phòng Văn hóa – Xã hội) để xem xét, giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân trên địa bàn xã Phước Giang giai đoạn 2026 – 2030. Yêu cầu các phòng ban, cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND xã xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN xã & các tổ chức CT-XH xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Công an xã;
- 10 thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Duy Diễn

